

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500  
Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định,  
phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BXD ngày 05/4/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1929/QĐ-CTUBND ngày 01/09/2012 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định tại khu vực 4, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 4144/QĐ-UBND ngày 07/11/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mở rộng trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo Văn bản số 5399/UBND-KT ngày 06/9/2018 của UBND tỉnh về việc chủ trương quy hoạch mở rộng Trường Cao đẳng Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 324/TTr-SXD ngày 14/11/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án:** Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất xung quanh Trường Cao đẳng Bình Định, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

**2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch:** Khu đất quy hoạch thuộc phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, có giới cận như sau:

- Hướng Bắc giáp: Ruộng lúa;
- Hướng Đông giáp: Trường Cao đẳng Bình Định;
- Hướng Nam giáp: Khu dân cư hiện trạng;
- Hướng Tây giáp: Ruộng lúa.

Diện tích quy hoạch sau khi điều chỉnh: 7,27 ha.

**3. Lý do điều chỉnh quy hoạch:**

- Thực hiện chủ trương của UBND tỉnh tại Văn bản số 5399/UBND-KT ngày 06/9/2018, điều chỉnh quy hoạch để đưa ra ngoài ranh giới quy hoạch phần diện tích mở rộng Trường Cao đẳng Bình Định đã được phê duyệt tại Quyết định số 4144/QĐ-UBND ngày 07/11/2019.

- Điều chỉnh quy hoạch các khu chức năng và hệ thống hạ tầng kỹ thuật của phần diện tích còn lại cho phù hợp, làm cơ sở để quản lý quy hoạch, thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

**4. Nhiệm vụ thiết kế quy hoạch:** Thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù. Cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng đất xây dựng, dân cư, kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật của phần diện tích còn lại; các quy định của quy hoạch chi tiết đã được duyệt tại Quyết định số 435/QĐ-UBND ngày 20/02/2017.

b) Xác định chỉ tiêu sử dụng đất, xác định các chỉ tiêu về hạ tầng xã hội và đầu nổi hạ tầng kỹ thuật cho khu vực quy hoạch điều chỉnh.

c) Quy hoạch sử dụng đất: Xác định quy mô dân số tối đa, số lượng căn hộ và các chức năng sử dụng đất, chỉ tiêu sử dụng đất về mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao công trình, khoảng lùi công trình của các khu chức năng trong khu vực quy hoạch điều chỉnh.

d) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:

- Xác định cốt san nền xây dựng đối với từng lô đất. Cập nhật cao độ xây dựng các dự án xung quanh (nếu có);

- Xác định mạng lưới giao thông, đường nội bộ, mặt cắt, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng phù hợp, đảm bảo thống nhất với các tuyến đường xung quanh.

- Quy hoạch mạng lưới cấp nước: Xác định nhu cầu sử dụng nước, mạng lưới đường ống cấp nước, điểm đầu nổi và kích thước đường ống và nguồn cấp nước sinh hoạt, phòng cháy chữa cháy cho khu vực quy hoạch.

- Quy hoạch mạng lưới cấp điện: Xác định nguồn cung cấp điện, nhu cầu sử dụng điện, điểm đầu nổi, mạng lưới hạ thế, mạng lưới chiếu sáng của khu vực quy

hoạch có gắn kết với các khu vực xung quanh.

- Quy hoạch mạng lưới thoát nước:

+ Thoát nước mặt: Quy hoạch cụ thể giải pháp thoát nước mặt đảm bảo thoát nước cho khu quy hoạch và các khu vực xung quanh, tránh việc ngập úng cục bộ cho các khu dân cư lân cận.

+ Thoát nước thải và vệ sinh môi trường: Quy hoạch cụ thể hệ thống thoát nước thải sinh hoạt, điểm đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung tại khu vực để đưa về nhà máy xử lý nước thải. Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và vận chuyển về khu xử lý chất thải rắn của địa phương để xử lý.

**5. Thành phần hồ sơ đề án:** Thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đề án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

**6. Dự toán chi phí lập quy hoạch: 112.599.000 đồng** (*Một trăm mười hai triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn đồng*), trong đó:

|                                               |            |      |
|-----------------------------------------------|------------|------|
| Chi phí thiết kế quy hoạch                    | 79.130.000 | đồng |
| Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch                | 11.157.000 | đồng |
| Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch          | 2.028.000  | đồng |
| Chi phí thẩm định đề án quy hoạch             | 8.848.000  | đồng |
| Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đề án quy hoạch | 7.625.000  | đồng |
| Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng          | 1.438.000  | đồng |
| Chi phí công bố quy hoạch                     | 2.373.000  | đồng |

**7. Nguồn vốn:** Vốn Ngân sách tỉnh.

**8. Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành đề án quy hoạch trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

**Điều 2.** Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tổ chức lập đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết, rà soát báo cáo các nội dung điều chỉnh của các đề án quy hoạch chi tiết có liên quan, lấy ý kiến cộng đồng dân cư, trình Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K14.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Cao Thắng**

